

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/ HS-ST.
Ngày 14 tháng 01 năm 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Phước Tự.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: Phạm Văn Liệt.

2/ Ông: Trần Quang Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Thanh Phong - Thư ký tòa án nhân dân huyện Thanh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Hùng Dương - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 14 tháng 01 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Hồ Nhựt G (tên gọi khác: không) sinh năm 1980, tại: tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp T, xã TT, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: khóm 1, thị trấn 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Nhựt D, sinh năm: 1962 và bà Trần Thị N, sinh năm: 1962; gia đình bị cáo: có 04 anh em, bị cáo là con đầu lòng; vợ: Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1988; con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền sự: không; tiền án: Ngày 30/9/2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong ngày 30/12/2020 chưa được xóa án tích; nhân thân: Ngày 14/8/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” chấp hành xong 13/6/2010 đã xóa án tích; Ngày 27/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong 25/4/2017 đã xóa án tích; bị bắt tạm giữ: không; tạm giam: không, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo

lệnh số 67 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình, bị cáo đang trú tại: khóm 1, thị trấn Thanh Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Phạm Phước T, sinh năm 1980; Trú tại; khóm 1, thị trấn Thanh Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Phạm Thanh P, sinh năm 1981; Trú tại; khóm 1, thị trấn Thanh Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hồ Nhật T, sinh năm: 1970; Trú tại: ấp T, xã TT, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 06/8/2021 Hồ Nhật G từ nhà ở khóm 1, thị trấn Thanh Bình điều khiển xe mô tô biển số 66B1- 488.27 đem theo 01 cái bao da rằn màu vàng nhãn hiệu “CHAU HUNG PHÁT” một đèn pin nhựa màu xanh, có dây đeo màu đen, G chạy xe đến khu vườn cam Xoàn của Phạm Phước T và Phạm Thanh P tọa lạc tại khóm 1, thị trấn Thanh Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp mục đích hái trộm cam. Khi đến nơi G đậu xe ngoài rào, quan sát không thấy ai G leo rào lưới B40 vào trong, hái trộm 37,5 kilogam cam trái cho vào bao rồi vác ra vừa khỏi rào thì bị anh T và anh P phát hiện bắt quả tang với đầy đủ tang vật chứng là bao da rằn chứa cam trái, cùng công cụ là đèn pin và phương tiện phạm tội là xe mô tô biển số 66B1- 488.27 loại xe Wave nhãn hiệu DAEHAN số máy 10374813.

Theo kết quả định giá tài sản số 86/KL-HĐ ngày 06/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thanh Bình, kết luận: 37,5 kilogam cam Xoàn trị giá là 637.500 đồng

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS-TB ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình đã truy tố bị cáo Hồ Nhật G phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Vì có đủ cơ sở xác định bị cáo G thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Phạm Phước T và Phạm Thanh P theo định giá là 637.500 đồng, tài sản chiếm đoạt dưới định lượng, nhưng bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Khi thực hiện hành vi bị cáo

nhận thức được là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, đã đủ cơ sở kết tội bị cáo Hồ Nhựt G phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ, hậu quả tác hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân điều kiện dẫn đến phạm tội và nhân thân của bị cáo. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù; Về hình phạt bổ sung không áp dụng; Về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy các công cụ dùng để thực hiện phạm tội và tịch thu phương tiện sung vào công quỹ Nhà nước; Về trách nhiệm dân sự cơ quan Điều tra đã thu hồi được số cam bị mất trộm và trao trả cho bị hại xong nên không xem xét.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận tội và không tranh luận với Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng bị cáo Hồ Nhựt G đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về gia đình và hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện và Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Hồ Nhựt G thừa nhận lợi dụng đêm tối đã lén lút đột nhập vào vườn của Phạm Phước T và Phạm Thanh P tọa lạc khóm 1, thị trấn Thanh Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp để hái trộm cam Xoàn, sau khi hái bị cáo cho cam vào bao đem theo sẵn rồi vác ra ngoài rào thì bị anh T và anh P bắt quả tang, số lượng cam xoàn cân được là 37,5 kilogam, theo định giá là 637.500 đồng. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai các bị hại và bị cáo bị bắt quả tang với đầy đủ tang vật chứng. Khi thực hiện hành vi bị cáo nhận thức đầy đủ việc lén lút lấy tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, xâm phạm sở hữu tài sản của người khác trái pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Giá trị tài sản

mà bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, nhưng trước đó bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích về tội “Trộm cắp tài sản” Cho nên, hành vi của bị cáo Hồ Nhựt G đã có đầy đủ các yếu tố cấu T tội “Trộm cắp tài sản” phạm vào điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tại khoản 1 Điều 173 có quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a)

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175, và 290 của bộ luật này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, kỷ cương pháp luật bị xâm hại, bị cáo không tôn trọng tài sản của người khác, xâm phạm khách thể là quyền sở hữu tài sản được luật hình sự bảo vệ, bị cáo hết phạm tội lần này rồi đến lần khác thể hiện sự xem thường luật pháp. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Xét về nhân thân bị cáo là người đã có 02 lần bị kết án đều về tội “Trộm cắp tài sản” đã được xóa án tích, cho nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo T người có ích cho gia đình và xã hội về sau này, đồng thời để bị cáo từ bỏ con đường phạm tội. Tuy nhiên quá trình xét xử bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thỏa đáng.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua lời khai của bị cáo có trong hồ sơ, cũng như lời trình bày tại phiên tòa thể hiện bị cáo Hồ Nhựt G không có nghề nghiệp, không có thu nhập, đời sống bấp bênh, kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, đồng thời phù hợp với phân tích, nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận toàn bộ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất trộm nên không có yêu cầu bồi thường do đó không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- 01 cái bao da rắn màu vàng nhãn hiệu “CHAU HUNG PHÁT”; 01 đèn pin nhựa màu xanh có dây đeo màu đen, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch tiêu hủy; 01 xe mô tô biển số 66B1-488.27 là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Nhựt G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo, bị hại được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hồ Nhựt G phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1- Xử phạt Hồ Nhựt G – 01 (một) năm tù, thời hạn tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2- Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật TTHS:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 xe mô tô biển số 66B1- 488.27 loại xe Wave nhãn hiệu DAEHAN số máy 10374813.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 cái bao da rắn màu vàng nhãn hiệu “CHAU HUNG PHÁT”;

+ 01 đèn pin nhựa màu xanh có dây đeo màu đen.

(các tài sản trên đang do Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Bình đang quản lý)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Nhựt G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án 14/01/2022. Đối với bị hại, người liên quan vắng mặt tại

phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CSĐT CA huyện Thanh Bình;
- THA HS CA huyện Thanh Bình;
- CC THA huyện Thanh Bình;; Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án. (Phong)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
đã ký)**

Trương Phước Tự